

Email: minhha.nguvan@gmail.com

SỞ GD&ĐT VINH PHÚC
PHÒNG GD&ĐT

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
MÔN: NGỮ VĂN 9

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

Câu 1 (8,0 điểm).

“THẦN GIÓ VÀ THẦN MẶT TRỜI”

Sau khi gây ra thiên tai, bão táp làm đổ sập nhà cửa, cây cối, Thần Gió càng lúc càng tỏ ra ngạo mạn. Một hôm Thần Gió tranh cãi với Mặt Trời xem ai là kẻ mạnh nhất. Nhìn xuống mặt đất, thấy một khách bộ hành khoác chiếc áo to đang đi, Mặt Trời bảo: "Chẳng cần cãi nhau làm gì, hễ ai làm cho người khách bộ hành kia phải cởi chiếc áo ra sẽ thắng cuộc và là kẻ mạnh nhất!"

Thần Gió bắt đầu dương oai, thổi làm cát bụi bốc lên mù mịt, cây cối đổ rạp. Những cơn cuồng phong liên tiếp nổi lên, kèm với cái lạnh buốt da, buốt thịt. Tuy nhiên, gió càng lớn chừng nào thì người bộ hành càng cố giữ chặt chiếc áo to của mình, làm cho Thần Gió không cách nào lột được chiếc áo kia ra.

Đến phiên Mặt Trời, từ trong đám mây đen, Mặt Trời từ từ lộ dạng. Những tia nắng vàng tỏa ra khắp nơi, làm người bộ hành cảm thấy ấm áp, thoải mái. Mặt Trời càng lúc càng nóng ấm. Thế rồi người bộ hành tự động cởi bỏ chiếc áo to vô dụng kia ra.

(Theo “Hạt giống tâm hồn”)

Suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa câu chuyện trên?

Câu 2 (12,0 điểm).

Cái hồn của thơ không phải là chữ mà là cái vầng sáng tỏa mờ bao quanh mỗi chữ.

(Chu Văn Sơn)

Bằng những trải nghiệm văn học, anh/chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

————— Hết —————

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Câu 1 (8,0 điểm)

*** Yêu cầu về kỹ năng:**

Thí sinh hiểu đúng yêu cầu của đề bài; biết cách làm bài văn nghị luận về một vấn đề rút ra tư tác phẩm văn học; bố cục ba phần rõ ràng; lập luận chặt chẽ, mạch lạc; không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:**

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song phải thể hiện rõ quan điểm của mình về bài học được rút ra từ câu chuyện. Quan điểm đó phải phù hợp với đạo đức, lẽ phải, không suy diễn tùy tiện. Dưới đây là những gợi ý cơ bản:

Ý	Nội dung	Điểm
1	Giải thích ➤ Tóm lược chi tiết quan trọng của câu chuyện: - Thần Gió dùng sức mạnh, uy lực của mình đe dọa làm người bộ hành sợ, với sức mạnh ấy không thể kéo chiếc áo rời khỏi người bộ hành. Còn Thần Mặt Trời bằng những tia nắng ấm áp tỏa ra, làm người bộ hành cảm thấy thoải mái, ấm quá mà tự cởi chiếc áo khỏi người không cần một tác động mạnh nào cả. ➤ Cốt nghĩa: - Thần Gió và Thần Mặt Trời là hình tượng hiện thân cho những kiểu người trong xã hội, có những tính cách, lối ứng xử khác nhau. Còn khách bộ hành là đại diện cho mỗi người xung quanh. - Hành động của Gió “thổi làm cát bụi bốc lên mù mịt, cây cối đổ rạp...” mang tính vũ lực, muốn người khác thuận theo ý mình mong muốn một cách nhanh chóng, không quan tâm cảm xúc của họ. - Hành động của Mặt Trời: dùng tia nắng ấm áp tỏa ra – mang sự dịu dàng, hiền hòa đây ấm áp sự yêu thương. - Người bộ hành “cố giữ chặt chiếc áo toí của mình” để phòng thủ, chống cự lại Gió; nhưng lại tự nguyện “cởi bỏ chiếc áo toí”, thấy thoải mái và không hề đề phòng trước tia nắng Mặt Trời. Hành xử của người bộ hành cũng là hệ quả từ cách đối nhân xử thế khác nhau trong cuộc sống. ➤ Câu chuyện cho ta bài học ý nghĩa: Câu chuyện mượn hình ảnh thiên nhiên, tạo hóa để gửi gắm bài học nhân sinh: Tình yêu thương bao giờ cũng mạnh hơn vũ lực. Trao đi yêu thương sẽ nhận về trái ngọt hạnh phúc.	1,0
2	Bàn luận, chứng minh	5,0
	Luận điểm 1: Tại sao tình yêu thương có ý nghĩa, vai trò và sức mạnh vô cùng lớn lao? - Trước hết, biểu hiện của tình yêu thương: Sự bao dung, quan tâm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ, Không ai biết tình yêu thương có từ bao giờ nhưng tình cảm ấy đã trở thành một phần không thể thiếu trong tâm hồn của mỗi con	2,5

	<p>người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình yêu thương chính là cầu nối, giúp con người tiến lại gần nhau hơn, xóa mờ khoảng cách, mang sức mạnh động viên vượt qua cơn hoạn nạn, khó khăn trong cuộc sống (dẫn chứng). - Như một quy luật tất yếu của nhân – quả, “gieo nhân nào gặt quả nấy”, trao yêu thương sẽ nhận lại điều tương tự, được yêu mến, quý trọng hơn. - Nói tới con người chân chính là nói tới những phẩm chất cao đẹp : đồng cảm, thương yêu, sẻ chia... Đó là những điều sơ đẳng nhất của đạo làm người. Loài người biết mình có đời sống khác với vượt cao hơn mọi loài chính là ở chỗ biết phân biệt thiện- ác. Nhờ vậy mà sinh ra tính người (Hộ trong <i>Đời thừa</i>, có lúc anh nghĩ tới tư tưởng gia Phát xít <i>Phải biết ác, biết tàn nhẫn để sống cho mạnh mẽ</i> nhưng cuối cùng anh chọn tình thương. Bởi theo Hộ, <i>tình thương phân biệt con người với ác thú</i>. Giảng- van- giảng trong <i>Những người khôn khổ</i> của V. Huy- gô cả đời chỉ tâm niệm một điều : <i>trên đời này chỉ có một điều duy nhất ấy thôi, đó là thương yêu nhau.</i>) 	
	<p><i>Luận điểm 2: Tại sao vũ lực không đem đến sức mạnh thực sự?</i></p>	<p>2,5</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu hiện của bạo lực dễ nhận thấy như đánh đập, xô đẩy, trấn lột cướp đồ, sử dụng những hành vi hoặc lời nói gây xúc phạm, gán ghép hoặc bôi nhọ, sỉ nhục, chế nhạo hoặc bắt người khác làm theo ý mình. Ngoài ra, còn có bạo lực tâm lý, bạo lực xã hội, bạo lực điện tử... - Trước hết, đó là hành vi vi phạm nghiêm trọng luật pháp - Không chỉ gây tổn thương đến cuộc sống, sức khỏe, danh dự của con người mà còn vi phạm tới các chuẩn mực đạo đức xã hội, tiếp tay cho sự gia tăng các tệ nạn như: tội phạm vi thành niên, nạn buôn bán trẻ em và phụ nữ... - Bóp méo tâm hồn, khô héo lương tâm, tình thân bị rạn vỡ, xuất hiện những nghi kị, hiểu lầm, xung đột, khiến môi trường sống ngột ngạt, căng thẳng. - Gây ám ảnh lâu dài về mặt tâm lí, bị mọi người coi thường, xa lánh. <p><i>* Lưu ý: Học sinh cần kết hợp lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh.</i></p>	
<p>3</p>	<p><i>Mở rộng, nâng cao</i></p>	<p>1,0</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Trong xã hội vẫn còn có những kẻ sống vị kỉ, có hành vi vũ lực, giẫm lên cuộc sống của người khác để thoả mãn lòng ích kỉ của mình, sống xa hoa trên sự đói khát của người khác không chút xao động => thể hiện lối sống thiếu đạo đức, đáng phê phán. - Mặt khác, cần đánh giá đúng tinh thần của câu nói, giúp đỡ kẻ yếu là bổn phận của kẻ mạnh nhưng không được xuất phát từ động cơ cá nhân hay lối ban ơn trịnh thượng mà phải bắt nguồn từ tình cảm chân chính. Đồng thời người được giúp đỡ không nên ỷ lại, khi đó sẽ lười biếng và thụ động. Cần vươn lên để xứng đáng với sự chở che của người khác. 	
<p>4.</p>	<p><i>Liên hệ bản thân, bài học nhận thức và hành động</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - “ Chúng ta đứng thẳng bằng cách cúi xuống giúp đỡ người té ngã./ Chúng ta vươn cao bằng cách nâng đỡ người khác đứng lên”. Những hành động nhân văn, hướng thiện, xuất phát từ lòng yêu thương trong cuộc sống sẽ là kim chỉ nam để chúng ta hướng tới việc làm đúng, ngăn chặn những việc làm sai trái, có hại cho bản thân và xã hội. 	<p>0,5</p>

	- Liên hệ bản thân: Chúng ta cần sống thân thiện, bình đẳng, biết yêu thương, tôn trọng người khác...	
5.	Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu; khuyến khích bài viết có sự sáng tạo.	0,5

Câu 2 (12,0 điểm)

* **Yêu cầu về kỹ năng:** Thí sinh hiểu đúng yêu cầu của đề bài; vận dụng tốt các kỹ năng làm văn để viết bài văn nghị luận văn học; bố cục ba phần rõ ràng; lập luận chặt chẽ, mạch lạc; dẫn chứng phong phú, tiêu biểu; không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; khuyến khích những bài viết sáng tạo.

* **Yêu cầu về kiến thức:** Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau trên cơ sở hiểu rõ yêu cầu của đề bài. Bài viết cần đảm bảo những ý cơ bản theo gợi ý sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	Giải thích	1,0
	<p>- Thơ là thể loại văn học thuộc phương thức trữ tình phản ánh tâm trạng, thái độ, tình cảm của tác giả trước hiện thực đời sống, con người bằng ngôn ngữ cô đọng gợi hình, gợi cảm và có nhịp điệu.</p> <p>- “Chữ”: là yếu tố cơ bản đầu tiên cấu thành nên ngôn ngữ thơ.</p> <p>- “Cái vàng sáng tỏ mờ bao quanh mỗi chữ”: là cách diễn đạt giàu hình ảnh để nói về sức gợi mở, lan truyền, tạo dư ba của thơ, vượt qua giới hạn câu chữ cụ thể.</p> <p>=> Nhận định khẳng định: thơ hay là thơ giàu sức gợi, có giá trị ý ở ngoài lời, mang sức lan tỏa chiều sâu cảm xúc.</p>	
2	Bàn luận	3,0
	<p>- Thơ là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc mãnh liệt, là sự rung động chân thành của nhà thơ trước hiện thực cuộc sống. Cũng như các thể loại văn học khác, thơ dùng ngôn từ xây dựng nên hình tượng nghệ thuật và thể hiện tình cảm, thái độ của tác giả. Điều quan trọng là tư tưởng của nhà văn không phải “nằm thẳng đơ trên trang giấy mà là tư tưởng đã được rung lên ở các cung bậc của tình cảm” nghĩa là tình cảm là ngọn nguồn sâu xa của cái đẹp. Mỗi tác phẩm nghệ thuật đích thực phải hướng con người tới cái đẹp bằng tình cảm, cảm xúc của nhà văn là sự lên tiếng, sự thăng hoa cảm xúc của người cầm bút. Ngô Thì Nhậm khẳng định “Hãy xúc động hồn thơ cho hồn bút có thần” là bởi thế.</p> <p>- Nhà văn chỉ có thể sáng tạo nên tác phẩm khi cảm thấy trần trở mạnh mẽ trước cuộc sống con người, cảm thấy có tiếng nói thôi thúc mãnh liệt nơi con tim, là giây phút “bùng nổ cảm hứng” hay “cú hích của sáng tạo”. Không phải vô cớ mà Lê Quý Đôn cho rằng: “Thơ khởi phát từ trong lòng ta”. Còn Nêkraxôp thì tâm sự rằng, tất cả những gì khiến cho ông đau khổ, rạo rực, say mê, ông đều gửi vào thơ. Như vậy tình cảm mãnh liệt – ấy chính là yếu tố đầu tiên của quá trình sáng tạo nghệ thuật. Từ đó mà ngôn ngữ thơ có sức gợi lan tỏa diệu kì với “vàng sáng tỏ mờ bao quanh” đầy hấp dẫn.</p> <p>- Ngôn ngữ thơ, ngoài những đặc trưng của ngôn ngữ văn học nói chung còn cần được gọt giũa, tinh luyện để phát huy tối đa sức mạnh biểu đạt với khả</p>	

	năng gợi hình, gợi cảm, cô đọng và giàu tính nhạc... Thi nhân tài năng phải tạo được những “thần cú”, “nhãn tự”, ẩn chứa những lớp trầm tích ý nghĩa sâu xa. Sáng tạo ngôn từ là sự khổ luyện công phu của nhà thơ. - Thơ hay là thơ giàu sức gợi, ám ảnh lòng người, khơi gợi trường liên tưởng phong phú, bay bổng, để lại những suy tư, trăn trở cho độc giả. Thơ thường kiệm lời nhưng lại đặt ra được những vấn đề nhân sinh sâu sắc. Nói như người xưa thì đó là “ý tại ngôn ngoại”, lời ít mà ý vô cùng, theo nguyên lí “tảng băng trôi” (3 phần nổi, 7 phần chìm).	
3	Chứng minh:	6,5
	Học sinh lựa chọn được những dẫn chứng tiêu biểu; phân tích những khía cạnh làm nổi bật ý nghĩa của nhận định (không phân tích cả bài). Làm rõ nội dung sau: + Những đặc trưng và sức biểu đạt, gợi mở sâu xa của ngôn từ nghệ thuật trong việc phản ánh đời sống, thể hiện tâm trạng trữ tình. + Chỉ ra sự thống nhất hài hòa giữa hình thức ngôn từ và nội dung tư tưởng, cảm xúc trong thơ	
4	Đánh giá, tổng kết	1,0
	- Đây là ý kiến đúng đắn, sâu sắc, tinh tế, có giá trị gợi mở phương hướng sáng tác và cảm thụ, thẩm bình thơ. - Rút ra bài học đối với người sáng tác và người thưởng thức thơ. + Người nghệ sĩ khi sáng tạo cần chú ý dồn toàn bộ tài năng và tâm huyết vào việc lựa chọn hình ảnh, từ ngữ, sao cho ngôn từ nghệ thuật phát huy tối đa giá trị biểu đạt. + Người đọc khi thưởng thức thơ phải huy động cả tình cảm và trí tuệ để rung động thực sự với những hình tượng nghệ thuật được xây dựng bằng ngôn từ.	
5	Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu; khuyến khích bài viết có sự sáng tạo.	0,5

Lưu ý:

- Cho điểm tối đa khi bài thi đảm bảo tốt cả 2 yêu cầu về kỹ năng và kiến thức, khuyến khích những bài viết có chất văn, có sự sáng tạo, có kiến văn phong phú, sâu rộng.
- Điểm của bài thi là tổng điểm các câu cộng lại; cho điểm từ 0 đến 10.
- Điểm lẻ làm tròn tính đến 0,25 điểm .

—Hết—

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 7 năm 2024

Người ra đề

Trần Thị Minh Hà